TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2023/QĐCNTTLH	*Đồ Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của chị Lê Thị Thu H và anh Phạm Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 13 tháng 11 năm 2023) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2023, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 13 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H với anh Phạm Văn T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Thu H với anh Phạm Văn T có 02 con gồm cháu Phạm Văn Bảo A, sinh ngày 05/03/2017; cháu Phạm Tú A, sinh ngày 27/10/2019. Chị

H, anh T thống nhất để chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, anh T tự nguyện nhận cấp dưỡng hàng tháng cho 02 (hai) con số tiền 5.000.000 đồng/01 tháng, mỗi con 2.500.000[đ] (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tính từ tháng 12/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7[a] và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường H, Quận Đ, Hải Phòng (GCNKH số 19/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng